ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 608 /KH-UBND	*Bình Thuận, ngày 23 tháng 02 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ về quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2004/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ chủ yếu năm 2024 của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2004/2022/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành và tổ chức xã hội, chính trị trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững từ tỉnh đến cơ sở, đảm bảo phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp để phấn đấu hoàn thành mục tiêu đặt ra trong năm 2024.

II. MỤC TIÊU

1. Giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh 0,42% theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 *(cụ thể từng địa phương theo phụ lục đính kèm)*.

2. Bảo đảm người nghèo được thụ hưởng các chính sách trợ giúp để cải thiện điều kiện sống và tiếp cận tốt hơn các dịch vụ xã hội cơ bản.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung thực hiện đảm bảo các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; triển khai đầy đủ và kịp thời các chính sách hỗ trợ giảm nghèo đối với hộ nghèo như: Tín dụng ưu đãi, chính sách y tế, hỗ trợ giáo dục, nhà ở...

2. Phấn đấu thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024.

3. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều.

4. Thực hiện đảm bảo công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo quy định tại Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2021 - 2025 và biểu mẫu báo cáo tại Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024.

5. Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ trong năm hoặc đột xuất.

6. Bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiệp vụ công tác giảm nghèo cho cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp.

IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, tiếp cận và sử dụng có hiệu quả các chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để phát triển kinh tế hộ gia đình vươn lên thoát nghèo bền vững; tiếp tục phát động phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2021 - 2025.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác giảm nghèo. Phát huy vai trò Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh và cơ quan thường trực trong tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án, chính sách; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong tham mưu đề xuất các giải pháp, cơ chế để thực hiện đạt mục tiêu chương trình giảm nghèo.

3. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo như: Chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo; chính sách về y tế; chính sách nhà ở; chính sách giáo dục; hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo; hỗ trợ người nghèo tiếp cận có hiệu quả các dịch vụ xã hội cơ bản...

4. Tăng cường công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm tại chỗ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo bằng nhiều hình thức thông qua hỗ trợ phát triển sản xuất, thực hiện các mô hình giảm nghèo. Gắn công tác đào tạo nghề với giải quyết việc làm, đẩy mạnh hoạt động giới thiệu việc làm tạo điều kiện cho lao động sau đào tạo tìm được việc làm.

5. Tích cực huy động nguồn lực trong xã hội đầu tư cho công tác giảm nghèo, nhất là nguồn vốn từ các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân, tham gia đóng góp của người dân; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao nhằm góp phần giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

6. Thường xuyên quan tâm về nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở cấp xã, huyện, đặc biệt là các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn, nhất là cấp cơ sở để kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc và chấn chỉnh những sai sót trong quá trình thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững của tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện ở cơ sở, địa phương và kịp thời hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện. Tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề phát sinh để xem xét, chỉ đạo thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh triển khai thực hiện các dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo đảm bảo đầy đủ, kịp thời; đôn đốc và đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; tập huấn nâng cao năng lực nhất là nghiệp vụ điều tra, rà soát hộ nghèo hàng năm cho cán bộ làm công tác giảm nghèo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với cơ quan chủ trì Chương trình tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai nguồn vốn đầu tư công ngân sách trung ương và nguồn vốn đầu tư công ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

- Căn cứ kinh phí đầu tư phát triển từ nguồn trung ương phân bổ, cân đối, bố trí đủ vốn đối ứng của ngân sách địa phương theo quy định.

3. Sở Tài chính: Cấp phát đầy đủ và kịp thời kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị địa phương để thực hiện Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan và địa phương tổ chức thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận: Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và địa phương triển khai thực hiện Dự án giảm nghèo về thông tin; tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh, nhất là tại các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm góp phần nâng cao nhận thức của người nghèo tự lực vươn lên, hạn chế tình trạng trông chờ ỷ lại vào Nhà nước.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Thực hiện đảm bảo chính sách hỗ trợ giáo dục như miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh tại các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

7. Sở Y tế: Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh tổ chức khám chữa bệnh và thanh quyết toán đảm bảo chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo; tạo điều kiện tốt nhất để đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ chăm sóc y tế.

8. Sở Tư pháp: Tiếp tục thực hiện tốt việc phổ biến, giáo dục pháp luật, thực hiện đảm bảo, kịp thời về chính sách trợ giúp pháp lý cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng yếu thế khác khi có nhu cầu.

9. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã phối hợp với các ngành chức năng rà soát danh sách phê duyệt và cấp thẻ bảo hiểm y tế kịp thời, đầy đủ cho người nghèo, người thuộc hộ cận nghèo và hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định.

10. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và địa phương thực hiện đảm bảo chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác nhằm góp phần giảm nghèo bền vững.

11. Yêu cầu các sở, ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Bình Thuận và kế hoạch này chủ động phối hợp với các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các doanh nghiệp: Tích cực hưởng ứng cuộc vận động quỹ "Vì người nghèo", tiếp tục đẩy mạnh các cuộc vận động thực hiện phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau".

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện và đề xuất các giải pháp phù hợp để thực hiện đạt kế hoạch chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024. Huy động, tạo nguồn lực tại chỗ và lồng ghép các chương trình, dự án trên địa bàn bảo đảm mục tiêu và tập trung trọng điểm; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong chỉ đạo thực hiện, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát các nguồn vốn đầu tư. Chỉ đạo các phòng, ban liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện đầy đủ các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội trên địa bàn

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách giảm nghèo, các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn, nhất là các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững về Ban Chỉ đạo tỉnh./.

Nơi nhận:
- Tthường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Đài PT-TH Bình Thuận, Báo Bình Thuận;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, KGVXNV, Thương.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh